

GIỚI THIỆU SÁCH

**VEDA - UPANISHAD, NHỮNG BỘ
KINH TRIẾT LÝ TÔN GIÁO CỔ ẤN ĐỘ**

DOÃN CHÍNH (chủ biên),
Nxb. Đại học Quốc gia,
Hà Nội, 2001, 808 trang.

Có nhà nghiên cứu nước ngoài đã nhận xét: Ấn Độ là “một tiểu vũ trụ của các tôn giáo và các nền triết học”. Quả đúng như thế vì Ấn Độ là nơi khởi phát và là mảnh đất tồn sinh của rất nhiều các tôn giáo khác nhau. Đối với người dân nơi đây, từ xa xưa, tôn giáo đã đóng vai trò rất quan trọng trong đời sống hàng ngày, ảnh hưởng đến mọi phương diện của đời sống xã hội. Khi tìm hiểu về căn gốc tôn giáo, tín ngưỡng người ta đều phải nhắc tới Veda và Upanishad như những mạch nguồn của triết lý tôn giáo. Từ Veda, đặc biệt là Rig Veda, rồi sau đó là sự bổ sung về triết học của Upanishad, các trào lưu tư tưởng, các tôn giáo lớn như Hindu giáo, Phật giáo... lần lượt ra đời, ảnh hưởng ra thế giới, trong đó có khu vực Đông Nam Á.

Trên tinh thần tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, nhóm tác giả do Doãn Chính (chủ biên) cùng Vũ Quang Hà và Lê Anh Thường đã biên dịch và cho ra mắt cuốn *Veda-Upanishad: những bộ kinh triết lý tôn giáo cổ Ấn Độ. Về kết cấu*, cuốn sách gồm hai phần chính: Phần I: *Kinh Veda* và Phần II: *Kinh Upanishad*. Tiếp đó là phần *Từ vựng*, chú giải nghĩa tiếng Việt của những từ, tên riêng, khái niệm thuật ngữ dùng trong sách và cuối cùng là danh mục *Tài liệu tham khảo* ghi rõ nguồn tài liệu tham khảo cũng như tài liệu dịch.

Về nội dung, sách bắt đầu bằng việc trình bày *Kinh Veda*, đặc biệt là *Rig Veda*, đại biểu tối cổ của tư tưởng triết lý thần thoại, tôn giáo, văn học cổ Ấn Độ được diễn đạt dưới hình thức ngôn ngữ Ấn -Âu. Kinh này có nguồn gốc chính là thần thoại tôn giáo. Về nội

dung tư tưởng triết học khái quát của *Kinh Veda*, theo các tác giả, “*Veda* không chỉ là những bài ca tôn sùng sự tích, công đức của các vị thần có nguồn gốc gắn liền với các hiện tượng tự nhiên, không chỉ là những giáo lý, nghi lễ, điều răn của các giáo sĩ tăng lữ, là sự thổ lộ dạt dào của người Aryan – Ấn trước sự mênh mông kì bí, vô tận của vũ trụ và cuộc sống, mà thông qua đó còn là tư tưởng triết lý của họ”. Người Ấn Độ tin và giải thích rằng, trong vũ trụ này đồng thời tồn tại ba thế lực liên quan với nhau gồm thần linh, con người và quỷ. Họ đã phân tích các hiện tượng của hiện thực và lí giải chúng qua biểu tượng của thế giới thần linh phong phú, hiện diện ở khắp nơi theo không gian và thời gian, chi phối sự biến hoá của vũ trụ vạn vật dưới sự điều hành của *nguyên lí rita*. Say mê gửi gắm tâm hồn và cuộc sống tự nhiên của mình vào thế giới các vị thần ấy, người Ấn Độ cổ rất sùng bái tín ngưỡng, cầu nguyện và hiến tế.... Quá trình phát sinh và phát triển của tư tưởng triết học tôn giáo trong *Kinh Veda* (đặc biệt trong *Rig-Veda*) là từ giải thích các sự vật, hiện tượng riêng lẻ, phong phú của thế giới qua biểu tượng về các vị thần tự nhiên, đi tới phát hiện ra cái chung, cái bản chất, là nguyên lí duy nhất, tối cao của thế giới, qua biểu tượng các Đấng Sáng tạo tối cao Prajapati, Hiranyagarbha, Purusha, Visvakarma hay Brahman. Đây chính là bước chuyển từ tư duy thần thoại tôn giáo sang tư duy triết học, từ thế giới quan đa thần sang nhất thần, từ đa nguyên sang nhất nguyên, là logic phát triển nội tại của nhận thức.

Các tác giả trích dịch hai chủ đề đáng chú ý nhất trong *Rig Veda* để minh hoạ: I. *Thánh ca về các vị thần*; II. *Thực tiễn đạo đức và nguyên tắc xã hội*. Người đọc có thể thấy ở đây những đoạn tụng ca sinh động, bay bổng và sâu sắc về Thần Sấm sét, Thần Lửa, Thần Bảo vệ, Nữ thần Rạng Đông, v.v...

Kinh Upanishad, một trong những kinh quan trọng nhất của *Kinh Veda*, là những bình chú mang tính cách triết học tôn giáo về các nghi lễ thiết yếu và ý nghĩa triết lý sâu xa của các bài kinh cũng như những *thần thoại Veda. Upanishad* ra đời là sự đánh dấu bước

chuyển từ thế giới quan thần thoại tôn giáo sang tư duy triết học. Trong khi các *Kinh Veda* thiên về coi trọng con đường thờ phụng cầu xin sự phù hộ và ban phúc lành của các đấng thần linh, biểu thị sức mạnh của thiên nhiên được nhân hình hoá hoặc tìm cách nhập thể với đấng tối cao của vũ trụ thì các *Kinh Upanishad* muốn khai phá con đường trí tuệ để lí giải những vấn đề bản thể vũ trụ và bản chất đời sống tâm linh của con người.

Khái quát nội dung tư tưởng triết học của *Kinh Upanishad*, các tác giả cho rằng: nội dung, mục đích căn bản của *Upanishad* nhằm vạch ra nguyên lí tối cao tuyệt đối, bất diệt là bản thể của vũ trụ vạn vật, lí giải về thực chất bản tính con người và mối quan hệ giữa đời sống tinh thần con người với nguồn gốc bất diệt của vũ trụ, từ đó chỉ ra con đường, cách thức giải thoát con người ra khỏi sự ràng buộc của thế giới sự vật hiện tượng hữu hình, hữu hạn như ảo giác này. Những quan điểm, tư tưởng khác nhau trong các *Kinh Upanishad* là cách diễn đạt khác nhau về một chân lí, là con đường khác nhau hướng tới cùng một mục đích (tùy trình độ của mỗi triết gia, mỗi trường phái, ở các địa phương vào thời điểm khác nhau). Tìm kiếm con đường nhận thức bản thể tuyệt đối tối cao của vũ trụ, các *Kinh Upanishad* chia nhận thức của con người thành hai trình độ hiểu biết khác nhau: bậc hạ trí và bậc thượng trí. Trả lời câu hỏi: “Cái gì là thực tại đầu tiên tối cao duy nhất, là căn nguyên của tất cả vũ trụ, và có thể giải thoát được linh hồn con người khỏi nỗi khổ cuộc đời?”. *Upanishad* đã trả lời đó là tinh thần vũ trụ tối cao Brahman – nguồn sáng của mọi nguồn sáng.

Các tác giả dịch tuyển nội dung 11 kinh *Upanishad* chủ yếu, chẳng hạn như: *Katha Upanishad*, *S'vetàs'vatara Upanishad*, *Brihadàranyaka Upanishad*, v.v... Trước các phần gồm nhiều chương đều có giới thiệu chung về nội dung và đặc điểm nổi bật của phần đó, rất thuận tiện cho việc tìm hiểu.

Về phần dịch, dịch cho sát nghĩa những lời lẽ trong các bộ kinh cổ này là chuyện rất khó, hơn nữa để có bản dịch hay, người biên dịch phải vất vả rất nhiều. Đây đó trong cuốn

sách, ta gặp những đoạn dịch hay, giàu chất thơ ca hay triết lí:

Ai nắm giữ vững chắc sức mạnh của Người

Những rừng cây trên mặt đất xanh tươi,

Khi từ trong đám mây của Người những tia chớp giạt,

Là mưa lũ từ bầu trời như trút mãi

Không thôi.

(Tụng ca thần Trái đất, Rig-Veda, tr. 40.)

hay: *Brahman được biết khi Nó được nhận thức trong mỗi trạng thái của trí tuệ; bởi vì bằng sự hiểu biết như vậy người ta đạt được sự bất tử. Bằng Atman người ta đạt được sức mạnh; bằng sự hiểu biết người ta đạt được sự bất tử* (Kena Upanishad, tr. 126.); *Brahman đó toả sáng, vĩ đại, Linh hồn chói lọi, không thể nhận thấy, tế vi hơn cái tế vi. Người xa hơn cái gì ở xa, và tuy vậy, ở đây, rất gần ngay bên. Thực sự, Người đã thấy ở đây, trong sâu thẳm trái tim những sinh vật có ý thức* (Mundaka Upanishad 3, tr. 156)... Tuy nhiên, cảm giác chung khi đọc phần dịch là sự trung thành sát sao với bản tiếng Anh vì thế mang hơi hướng phương Tây, trong khi đó Ấn Độ và tư tưởng tôn giáo triết học của nó đã được diễn đạt theo những cách truyền thống khá gần gũi với suy nghĩ, tư duy độc giả người Việt Nam nhiều năm qua.

Nhưng chúng ta cũng không thể đòi hỏi một bản dịch từ ngôn ngữ gốc, điều đó quá khó khăn. Vì thế, sự tâm huyết, những nỗ lực của các tác giả thể hiện qua việc cố gắng tóm tắt nội dung, dịch và biên soạn đến mức dễ hiểu hai bộ kinh đây tư tưởng huyền bí này là rất đáng khâm phục. Với cuốn sách này, người đọc có cơ hội tìm hiểu rõ hơn, sâu hơn, rộng hơn về triết lí tôn giáo Ấn Độ cổ đại nói chung, và về những nét cơ bản nhất, tinh chất nhất của hai bộ kinh nổi tiếng Veda và Upanishad nói riêng. Xin được trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Hoàng Chung